

Bản án số: 33/2021/HS-ST  
Ngày 08-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Dân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hiền.

2. Bà Lê Thị Thu Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: B), sinh năm: 1954 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Đ (đã chết); vợ Nguyễn Thị T và bốn con, lớn nhất sinh năm: 1983, nhỏ nhất sinh năm: 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Huỳnh Thị Kim H (đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

Anh Nguyễn Huỳnh G, sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Ấp VK, xã AT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn B (tên gọi khác: H), sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Ấp AT, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1977.

Nơi cư trú: Ấp TB, xã TA, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

3. Ông Trần Ngọc T, sinh năm: 1962.

Nơi cư trú: Ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trương Thị C, sinh năm: 1961.

Nơi cư trú: Ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

2. Bà Lê Thị T (tên gọi khác: M), sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19/3/2021, Nguyễn Văn H được ông Nguyễn Văn B thuê đặt ống nhựa loại phi (Ø) 114 ngang đường liên xã DP và AT thuộc ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre để bơm cát san lấp nền nhà cho người dân. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, H dùng xà beng đào rãnh ngang đường dài 7,6 mét, rộng khoảng 0,2 mét để đặt ống nhựa. Quá trình thi công, H không đặt biển cảnh báo. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/3/2021, khi đã đào rãnh xong chuẩn bị đặt ống xuống để lấp đất lại thì bà Huỳnh Thị Kim H điều khiển xe mô tô biển số 71K7-0921 lưu thông hướng từ xã AT đi thị trấn AB, huyện M đến địa điểm trên bị sụp xuống đường rãnh mà H đang đào nên ngã xuống đường. Hậu quả làm bà H bị thương tích nặng ở vùng đầu được đưa đến Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu để điều trị, đến 17 giờ ngày 22/3/2021 bà H chết.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) thanh kim loại (xà beng), loại sắt phi 25, dài 1,1 mét, mũi nhọn tứ cạnh, đầu bản lưỡi dẹp rộng 07cm; 01 (một) đèn pin màu đỏ - đen, dài 22cm x 5,5cm, có bóng tròn và bóng hồng (thân đèn), hiện còn sử dụng được; 01 (một) xe mô tô biển số 71K7-0921, nhãn hiệu: HAVICO, màu sơn: Nâu, số khung: DCG043HG-109076, số máy: 50FMG34F-409076.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường đất được trải đá dăm, gồ ghề không bằng phẳng, mặt đường rộng 5,5 mét, không có vạch kẻ tim đường, không có biển báo hiệu đường bộ. Chôn trụ điện bê tông số 15 nằm trong lề đường bên trái theo hướng từ xã AT đi Quốc lộ 60 (mới) làm mốc cố định hiện trường; kẻ một đường thẳng ở mép đường bên phải theo hướng từ xã AT đi Quốc lộ 60 (mới) làm chuẩn; chọn hướng từ xã AT đi Quốc lộ 60 (mới) làm hướng khám nghiệm; tất cả các dấu vết được đo vào mép đường bên phải ghi nhận:

+ Vị trí đường rãnh đào ngang đường (ký hiệu số 1) do Nguyễn Văn H xác định: Kích thước dài 7,6 mét, rộng 0,2 mét; sau khi xảy ra tai nạn đã được lấp đất đá lại một đoạn dài 6,3 mét, đoạn chưa được lấp dài 1,3 mét, sâu 0,1 mét; cách mốc cố định về hướng Quốc lộ 60 (mới) 12 mét.

+ Vị trí xe mô tô biển số 71K7-0921 (ký hiệu số 2) do Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thới xác định: Xe mô tô nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe quay về hướng Quốc lộ 60 (mới), đuôi xe quay về hướng xã AT; cách vị trí đường rãnh 4,2 mét, cách mép đường bên phải 0,8 mét; cách mốc cố định về hướng Quốc lộ 60 (mới) 13,9 mét.

+ Vị trí nạn nhân Huỳnh Thị Kim H té ngã (ký hiệu số 3) do Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Thới xác định: Nạn nhân nằm nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu quay vào lề bên trái, chân quay vào lề bên phải theo hướng khám nghiệm; cách vị trí xe mô tô 0,6 mét; cách vị trí đường rãnh 1,4 mét; cách mốc cố định về hướng Quốc lộ 60 (mới) 13,4 mét.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số 71K7-0921 ghi nhận: Mặt ngoài gương chiếu hậu bên trái có vết trầy xước nhựa mới, dính đất khô; đầu tay cầm lái bên trái có vết mài mòn nhựa mới, dính đất khô, kích thước 2,5cm x 02cm; ốp đèn chuyển hướng bên trái có vết bẻ nhựa mới dính đất khô, kích thước 05cm x 05cm; mỏ về trước có vết mài mòn nhựa mới dính đất khô, kích thước 06cm x 03cm; mặt ngoài phuộc trước bên trái có vết mài mòn kim loại (cũ); đầu cần số bị đẩy cong từ trước về sau; mặt dưới đầu gác chân trước bên trái có vết mài mòn cao su mới.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 52/TT ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Huỳnh Thị Kim H chết do chấn thương sọ não gây xuất huyết, tụ máu nội sọ, giập và hoại tử nhu mô não.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSMCN ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn H về “Tội cản trở giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị Kim H là anh Nguyễn Huỳnh G giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, tại phiên tòa xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B, ông Lê Văn Quy và ông Trần Ngọc Thu giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; người làm chứng bà Trương Thị Cúc, bà Lê Thị Thới giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm “Tội cản trở giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Bị cáo tự nguyện bồi thường chi phí mai táng 2.000.000 đồng cho gia đình bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Q tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, ông Lê Văn Q không yêu cầu giải quyết đối với số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại nên ghi nhận.

Ông Trần Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá thanh kim loại (xà beng) đã cho bị cáo mượn nên ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại: 01 (một) xe mô tô biển số 71K7-0921, nhãn hiệu: HAVICO, màu sơn: Nâu, số khung: DCG043HG-109076, số máy: 50FMG34F-409076.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại (xà beng), loại sắt phi 25, dài 1,1 mét, mũi nhọn tứ cạnh, đầu bản lưỡi đẹp rộng 07cm và 01 (một) đèn pin màu đỏ - đen, dài 22cm x 5,5cm, có bóng tròn và bóng hồng (thân đèn).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn B, ông Lê Văn Q và ông Trần Ngọc T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 21/3/2021, tại đường liên xã DP và AT thuộc ấp HQ, xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre, Nguyễn Văn H có hành vi đào rãnh ngang đường, bà Huỳnh Thị Kim H điều khiển xe mô tô bị sụp vào đường rãnh do Nguyễn Văn H đào, té ngã dẫn đến chết do chấn thương sọ não.

Bị cáo H là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo biết rõ việc đào ngang mặt đường khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền là đào trái phép công trình giao thông đường bộ, thực hiện đào vào lúc trời tối không những cản trở giao thông đường bộ mà còn có thể gây ra tai nạn nhưng do cầu thả, chủ quan, không đặt biển báo hoặc đèn chiếu sáng để báo hiệu nguy hiểm nên đã gây ra tai nạn làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm “Tội cản trở giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Ông Nguyễn Văn B là người thuê bị cáo đặt ống bơm cát nhưng không biết bị cáo thực hiện hành vi đào đường vào ban đêm gây nguy hiểm đến tính mạng của người khác nên không xử lý trách nhiệm.

[4] Mặc dù, việc gây ra tai nạn là lỗi vô ý, bản thân bị cáo không mong muốn nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra dư luận xấu trong xã hội, làm cho người tham gia giao thông hoang mang lo sợ, gây mất an ninh và trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian hoạt động cách mạng, hiện là lao động chính trong gia đình và đang nuôi một người con bị bệnh tâm thần; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và tại phiên tòa xin Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với bị cáo. Đối với tình tiết bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Văn T - cha vợ của bị cáo là không phù hợp để áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo tự nguyện bồi thường chi phí mai táng 2.000.000 đồng cho gia đình bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn Q tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, ông Lê Văn Q không yêu cầu giải quyết đối với số tiền đã bồi thường cho gia đình bị hại. Ông Trần Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá thanh kim loại (xà beng) đã cho bị cáo mượn. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự và phù hợp với Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 589, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị Kim H là Nguyễn Huỳnh G: 01 (một) xe mô tô biển số 71K7-0921, nhãn hiệu: HAVICO, màu sơn: Nâu, số khung: DCG043HG-109076, số máy: 50FMG34F-409076.

Đối với 01 (một) thanh kim loại (xà beng), loại sắt phi 25, dài 1,1 mét, mũi nhọn tứ cạnh, đầu bản lưỡi dẹp rộng 07cm thuộc sở hữu của ông Trần Ngọc T, ông T không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) đèn pin màu đỏ - đen, dài 22cm x 5,5cm, có bóng tròn và bóng hồng (thân đèn) thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên được xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (B) phạm “Tội cản trở giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 08/11/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã DP, huyện M, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại (xà beng), loại sắt phi 25, dài 1,1 mét, mũi nhọn tứ cạnh, đầu bản lưỡi dẹp rộng 07cm; 01 (một) đèn pin màu đỏ - đen, dài 22cm x 5,5cm, có bóng tròn và bóng hồng (thân đèn), hiện còn sử dụng được.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

[4] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

- UBND xã DP;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Hồng Dân**